

*Yên Phong, ngày 27 tháng 4 năm 2022.*

Số: 22/2022/QĐST-DS.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2022/TLST-DS, ngày 14 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hoa B, sinh năm 1989.

Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1988.

Đều trú tại: Thôn N, xã T, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng Nh, sinh năm 1984.

Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1984.

Đều trú tại: Thôn N, xã T, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Anh Nguyễn Đăng Nh, chị Nguyễn Thị Th phải có nghĩa vụ trả nợ cho chị Nguyễn Thị Hoa B, anh Nguyễn Văn V số tiền gốc là 50.000.000 đồng, tiền lãi là 25.450.000 đồng, tổng số tiền là 75.450.000 đồng (bảy mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Đăng Nh, chị Nguyễn Thị Th phải chịu 1.886.000 đồng (một triệu, tám trăm tám mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả anh Nguyễn Văn V, chị Nguyễn Thị Hoa B 1.793.000 đồng (một triệu, bảy trăm chín mươi ba nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2021/04244, ngày 09/3/2022 của Chi cục Thi hành án huyện Yên Phong.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi B hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND h. YP.
- TAND tỉnh BN.
- THADS h. YP.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Chu Minh Nam**